

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **34**/2018/HS-ST
Ngày: 19/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hội

Bà Nguyễn Thị Thuỳ Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vĩnh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T (tên gọi khác T Ba Hột) (có mặt)

Sinh năm: 1986, tại Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Nơi ĐKTT: Số nhà 333B/2 đường Q, phường Q, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Số nhà 333B/2 đường Q, phường Q, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Quốc Th và bà Huỳnh Thị Th.

Vợ: Chưa.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 25/7/2012 bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 24/4/2013 chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích.

- Ngày 17/01/2014, bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phúc thẩm xử phạt 02 năm 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 17/02/2016 chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích.

Nhân thân:

- Ngày 06/9/2004 bị Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Cần Cát, tỉnh Sóc Trăng, thời hạn 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, đến ngày 27/5/2006 chấp hành xong hình phạt, đã xoá tiền sự.

- Ngày 25/7/2011 bị Chủ tịch UBND thành phố Rạch Giá ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Kiên Hảo, thời hạn 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đến ngày 16/01/2012 chấp hành xong hình phạt, chưa xoá tiền sự.

- Ngày 23/8/2007 bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 21/8/2008 chấp hành xong hình phạt, đã được xoá án tích.

- Ngày 09/4/2009 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phúc thẩm xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 27/11/2009 được trả tự do miễn hình phạt theo Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc Hội.

Bị bắt tạm giữ ngày: 18/12/2017.

Tại ngoại: Không.

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn Tn, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà B8-11 đường P, phường B, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Huỳnh Thị Th (mẹ bị cáo), sinh năm: 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 333B/2 đường Q, phường Q, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Ý Tr, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà B8-11 đường P, phường B, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

+ Trần Kim S, sinh năm: 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà B8-11 đường P, phường B, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/12/2017, bị cáo T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 68S1-296.95 của mẹ ruột bị cáo là bà Huỳnh Thị Thu (bà Thu không biết bị cáo lấy xe đi trộm tài sản của người khác) để đi đến Trung tâm phòng chống bệnh xã hội uống thuốc cai nghiện ma túy theo định kỳ. Trên đường về nhà, khi đi ngang qua công trình xây dựng nhà ở số B8-11 đường Phùng Khắc Khoan, khu phố 5, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, T nhìn thấy có 01 thùng sắt đựng dụng cụ xây dựng được đậy kín của anh Đoàn Văn Tn để cạnh bên công trình. Lúc này, T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài, T quan sát xung quanh không thấy ai nên đậu xe ngoài đường lộ và đi bộ đến thùng sắt mở nắp và thấy bên trong thùng sắt có 01 máy khoan, 01 máy hàn hiệu Rivcen màu xanh dương và 01 máy cắt hiệu Makita màu xanh lá cây. T lấy trộm 01 máy hàn và 01 máy cắt đem ra nơi đậu xe để đi tìm nơi tiêu thụ. Khi ra đến nơi đậu xe thì bị anh Đoàn Văn Tn là quản lý công trình bắt quả tang cùng vật chứng. Ngày 21/12/2017 Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra lệnh tạm giam đối với bị cáo T để điều tra (bút lục số 01, 6, 9, 18, 19, 42, 52, 54, 58, 65).

Bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 175/KL-TCKH ngày 21/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Rạch Giá xác định (bút lục số 17):

- 01 máy cắt hiệu MAKITA màu xanh lá cây trị giá 2.400.000 đồng.

- 01 máy hàn điện hiệu RIVCEN màu xanh dương trị giá 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đoàn Văn Tn đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

* **Theo bản cáo trạng số: 32/CT.VKSTPRG ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.**

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Quốc T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại anh Đoàn Văn Tn đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác; nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/12/2017 tại công trình xây dựng nhà số B8-11 đường Phùng Khắc Khoan, phường Vĩnh Bảo thành phố Rạch Giá, bị cáo T đã lén lút lấy trộm của anh Đoàn Văn Tn 01 máy hàn hiệu Rivcen màu xanh dương và 01 máy cắt hiệu Makita màu xanh lá cây (trị giá qua định giá tổng cộng là 4.800.000 đồng). Sau khi lấy được các tài sản trên bị cáo đem ra xe để tìm nơi tiêu thụ thì bị anh Tn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống gia đình người bị hại, làm mất an ninh, trật tự ở địa phương và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định; nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Ngày 25/7/2012 bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 24/4/2013 chấp hành xong hình phạt; ngày 17/01/2014, bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phúc thẩm xử phạt 02 năm 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 17/02/2016 chấp hành xong hình phạt; cả 02 tiền án đều chưa được xoá án tích; sau đó bị cáo tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo bị xử ở điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu đã có 02 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền án và tiền sự đều đã xoá án tích.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản được thu hồi giao trả lại cho bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Đoàn Văn Tn đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác; nên miễn xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 68S1-296.95 bị cáo mượn của bà Huỳnh Thị Thu, bà Thu không biết bị cáo mượn xe đi trộm tài sản của người khác nên Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe lại cho bà Thu là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Nguyễn Quốc T

Phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Quốc T mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù; tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 18/12/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên miễn xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THÀNH ĐỨC